

Số: /BC-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Tổng hợp kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị trước và sau kỳ họp thứ 2 HĐND tỉnh khoá XIX**

*(Báo cáo trình HĐND tỉnh khóa XIX tại Kỳ họp thứ 5)*

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, UBND tỉnh đã chỉ đạo Giám đốc Sở, ngành, Chủ tịch UBND huyện, thành phố xem xét, giải quyết các kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị trước và sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XIX và có văn bản trả lời đến cử tri. Trên cơ sở kết quả thẩm tra, giám sát của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh (tại phiên họp Thường trực HĐND tỉnh tháng 11/2021) và ý kiến phản hồi của cử tri, UBND tỉnh đã tiếp thu và hoàn thiện báo cáo, cụ thể như sau:

#### **I. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện của UBND tỉnh**

**1. Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện các kiến nghị của cử tri tại Công văn số 465/HĐND-TTĐN ngày 26/8/2021; Báo cáo số 91/BC-HĐND ngày 03/8/2021 của Thường trực HĐND tỉnh; Báo cáo số 98/BC-HĐND ngày 05/8/2021; Báo cáo số 112/BC-HĐND ngày 10/9/2021**

Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành các Công văn: số 4536/UBND-TH ngày 02/9/2021 giao các sở, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh và UBND huyện, thành phố căn cứ các quy định của pháp luật, chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền chỉ đạo tổ chức kiểm tra thực tế, xem xét giải quyết hoặc tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh biện pháp giải quyết, nội dung trả lời kiến nghị của cử tri đối với ý kiến, kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XIX và ý kiến, kiến nghị từ các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; số 4696/UBND-TH ngày 13/9/2021 giao các Sở, cơ quan, đơn vị, UBND huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, tổ chức kiểm tra thực tế, xem xét giải quyết hoặc tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh biện pháp giải quyết, nội dung trả lời đối với các kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XIX.

#### **2. Công tác phân loại tổng hợp**

Căn cứ nội dung Báo cáo số 91/BC-HĐND ngày 03/8/2021 của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị trước và sau kỳ họp thứ 2, Báo cáo số 98/BC-HĐND ngày 05/8/2021 tổng hợp kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XIX; Báo cáo số 112/BC-HĐND ngày 10/9/2021 của Thường trực HĐND tỉnh về tổng hợp kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XIX; UBND tỉnh đã chỉ đạo cơ quan chức năng tiến

hành tổng hợp, phân loại các kiến nghị của cử tri được chuyển đến theo từng lĩnh vực và giao các cơ quan, đơn vị chuyên môn xem xét, giải quyết theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.

Theo đó, trước và sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XIX có tổng số **61 kiến nghị** của cử tri phải xem xét, giải quyết (*tăng 06 kiến nghị so với kỳ họp thứ 12, HĐND tỉnh khóa XVIII*), cụ thể:

- *Phân loại theo lĩnh vực*: Lĩnh vực Pháp chế: **05 kiến nghị** (*giảm 01 kiến nghị*); Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách: **47 kiến nghị** (*tăng 03 kiến nghị*); Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội: **09 kiến nghị** (*tăng 04 kiến nghị*).

- *Phân loại theo thẩm quyền giải quyết*: Các kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh: **53 kiến nghị**; các kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ, ngành Trung ương, cơ quan theo lĩnh vực chuyên ngành, UBND huyện, thành phố: **08 kiến nghị**.

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xem xét, giải quyết đối với **37 kiến nghị** của cử tri từ các kỳ họp trước chưa giải quyết xong, trong đó: lĩnh vực Pháp chế: **04 kiến nghị**; lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách: **28 kiến nghị**; lĩnh vực Văn hóa - Xã hội: **03 kiến nghị**.

Các kiến nghị của cử tri quan tâm tập trung ở lĩnh vực quản lý đất đai; nông nghiệp, nông thôn; khắc phục và bảo đảm an toàn giao thông; đầu tư xây dựng cơ bản; xử lý tồn tại của các dự án, công trình chậm triển khai; xử lý ô nhiễm môi trường, chính sách, công tác quản lý lao động, tiêm phòng COVID-19...

## II. Kết quả giải quyết

- Tổng số các kiến nghị từ các kỳ họp trước, kiến nghị trước, sau kỳ họp thứ 2: **98 kiến nghị**;

- Đã giải quyết được: **34/57 kiến nghị** của cử tri có điều kiện giải quyết, đạt 59,6%;

- Đang giải quyết: **23/57 kiến nghị**;

- Kiến nghị có nội dung để giải trình, thông tin với cử tri hoặc không giải quyết khác: **41 kiến nghị**;

### 1. Tiến độ và kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri từ các kỳ họp trước chưa giải quyết xong

UBND tỉnh báo cáo kết quả, tiến độ giải quyết đối với **37 kiến nghị** như sau:

- **Có 20 kiến nghị đã được xem xét, giải quyết**: trong đó: Lĩnh vực Pháp chế: **01 kiến nghị**; lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách: **17 kiến nghị**; lĩnh vực Văn hóa - Xã hội **02 kiến nghị**; (*Nội dung và kết quả giải quyết các ý kiến tại Biểu số 02 kèm theo*).

- **Có 16 kiến nghị đang giải quyết**: trong đó: Lĩnh vực Pháp chế: **03 kiến nghị**; lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách: **13 kiến nghị** (*Nội dung và tiến độ giải quyết các ý kiến tại Biểu số 03 kèm theo*).

- **Có 01 kiến nghị** có nội dung để giải trình, thông tin với cử tri hoặc không giải quyết khác, thuộc lĩnh vực Văn hóa - Xã hội (*Nội dung trả lời các kiến nghị tại Biểu số 04 kèm theo*).

## 2. Tiến độ và kết quả giải quyết đối với kiến nghị của cử tri trước và sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XIX

Căn cứ quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của địa phương, UBND tỉnh đã chỉ đạo cơ quan, đơn vị rà soát nội dung kiến nghị và tiến hành xem xét giải quyết, trả lời đến cử tri. Kết quả như sau:

- Có **21/61 kiến nghị của cử tri có điều kiện giải quyết**, chiếm 34,4% tổng số kiến nghị do Thường trực HĐND tỉnh chuyển đến UBND tỉnh trước và sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XIX, gồm:

+ Đã xem xét, giải quyết xong **14/21 kiến nghị** đạt 66,7%, trong đó: Lĩnh vực Pháp chế: **01 kiến nghị**; lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách: **13 kiến nghị** (*Nội dung và kết quả giải quyết kiến nghị tại Biểu số 02 kèm theo*).

+ Đang xem xét, giải quyết **06 kiến nghị** (thuộc lĩnh vực Kinh tế-Ngân sách) **01 kiến nghị** (thuộc lĩnh vực Văn hóa - Xã hội) chiếm tỷ lệ 33,3% (*Nội dung và tiến độ giải quyết kiến nghị tại Biểu số 03 kèm theo*).

- Có **40 kiến nghị** có nội dung đề giải trình, thông tin với cử tri, chiếm 65,6% trên tổng số kiến nghị do Thường trực HĐND tỉnh chuyển đến UBND tỉnh trước và sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XIX. Trong đó: Lĩnh vực Pháp chế: **04 kiến nghị**; Lĩnh vực Kinh tế - Ngân sách: **28 kiến nghị**; lĩnh vực Văn hóa - Xã hội **08 kiến nghị**; (*Nội dung trả lời các kiến nghị tại Biểu số 04 kèm theo*).

Đây là những kiến nghị có nội dung liên quan cơ chế, chính sách, pháp luật đã được quy định trong các văn bản pháp luật và quy định của các cơ quan có thẩm quyền; những kiến nghị đã được UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tổ chức kiểm tra, rà soát nhưng không giải quyết khác, những kiến nghị có nội dung đề nghị cung cấp thông tin, nội dung công việc thực hiện của các cơ quan chức năng...

### III. Đánh giá chung

#### 1. Những kết quả đạt được

- UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo cơ quan, đơn vị giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri theo đúng thẩm quyền; 100% ý kiến cử tri do Thường trực HĐND tỉnh chuyển đến đã được xem xét, giải quyết và trả lời cử tri; đồng thời, báo cáo Thường trực HĐND tỉnh để theo dõi, giám sát.

- Công tác tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị cử tri của cơ quan chức năng được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, nhiều ý kiến được giải quyết trực tiếp ngay tại cơ sở; tỷ lệ kiến nghị đã được xem xét, giải quyết xong đạt tỷ lệ khá (*chiếm 66,7% các kiến nghị có điều kiện giải quyết*)<sup>1</sup>.

- Công tác tổng hợp, phân loại, giao nhiệm vụ giải quyết kiến nghị của cử tri cho cơ quan, đơn vị được thực hiện nghiêm túc và hiệu quả; đảm bảo đúng nội dung cử tri phản ánh và đúng thẩm quyền pháp luật quy định.

- Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường; đã đề ra các giải pháp giải quyết những vấn đề bất cập, vướng mắc trong thực tiễn mà cử tri kiến nghị như: đất đai, khai thác tài nguyên, ô nhiễm môi trường... Trong quá trình giải quyết những vấn đề liên quan đến nhiều lĩnh vực đã có sự phối hợp chặt chẽ, nêu cao

<sup>1</sup> Kỳ họp thứ 12, HĐND tỉnh khóa XVIII đạt tỷ lệ 61,4%

tinh thần trách nhiệm giữa các cấp, các ngành, các địa phương và các cơ quan thông tin đại chúng.

- Nhiều kiến nghị từ các kỳ họp trước chưa giải quyết xong được UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn đẩy nhanh tiến độ thực hiện để giải quyết dứt điểm; các kiến nghị chưa thể giải quyết dứt điểm đều có lộ trình, kế hoạch thực hiện rõ ràng.

- Kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri được báo cáo, giải trình và đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng; niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn nơi cử tri cư trú và có kiến nghị để kịp thời thông tin đến đại biểu và cử tri.

## **2. Một số tồn tại, hạn chế**

- Còn một số kiến nghị liên quan đến xử lý vi phạm về chế độ, chính sách, giải quyết tranh chấp đất đai, ô nhiễm môi trường... chưa được giải quyết dứt điểm;

- Một số kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền cấp huyện, tuy nhiên, cử tri đề nghị sở, ngành cấp tỉnh giải quyết dẫn đến kéo dài thời gian xác minh và giao cơ quan có thẩm quyền giải quyết...

## **3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

- Điều kiện ngân sách tỉnh còn khó khăn về kinh phí, vốn đầu tư nên việc giải quyết các kiến nghị về đầu tư xây dựng các công trình giao thông, thủy lợi, kiên cố hóa kênh mương... chưa đáp ứng kịp thời theo nguyện vọng của cử tri (*như nâng cấp, cải tạo, sửa chữa một số tuyến đường tỉnh, hỗ trợ kinh phí làm đường giao thông nông thôn, cứng hóa các tuyến đê, xây dựng hồ, đập...*).

- Một số nội dung cử tri kiến nghị có kết quả giải quyết phụ thuộc vào chỉ đạo, hướng dẫn từ Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương, việc phối hợp tổ chức thực hiện, giải quyết của một số đơn vị liên quan nên chưa thể giải quyết được ngay (*như các nội dung phản ánh liên quan đến tồn tại của dự án đường cao tốc Hà Nội - Bắc Giang - Lạng Sơn; đề nghị nâng cấp và thay đổi kết cấu hạ tầng giao thông trên các tuyến đường bộ, đường sắt do các cơ quan Trung ương quản lý; vấn đề ô nhiễm môi trường Bắc Giang - Thái Nguyên...*);

- Dịch COVID-19 bùng phát lần thứ 4 trên địa bàn tỉnh và trong cả nước dẫn đến tiến độ giải quyết một số kiến nghị của cử tri còn kéo dài.

## **IV. Một số đề xuất, kiến nghị**

Đề nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh một số nội dung như sau:

**1.** Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp hoạt động giữa HĐND tỉnh với UBND tỉnh và Ủy ban MTTQ tỉnh trong việc tổng hợp, tiếp nhận, giải quyết và trả lời kiến nghị của cử tri.

**2.** Làm tốt việc tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị trên cơ sở phản ánh đầy đủ, chính xác nội dung và chuyển đến đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết để việc giải quyết ý kiến, kiến nghị đảm bảo chính xác, đáp ứng nguyện vọng của cử tri.

**3.** Có các giải pháp cụ thể nâng cao chất lượng các buổi tiếp xúc cử tri để có thể trực tiếp giải đáp thắc mắc của cử tri ngay tại các cuộc tiếp xúc cử tri.

**4.** Định kỳ giám sát kiểm tra, đôn đốc, các cấp, các ngành trong việc thực hiện các quy định của pháp luật trên từng lĩnh vực, trong đó tăng cường giám sát đối với cấp huyện, cấp xã về trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên từng lĩnh vực tại địa phương

Trên đây là kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri tại các kỳ họp trước chưa giải quyết xong; những kiến nghị trước và sau kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khoá XIX; UBND tỉnh trân trọng báo cáo./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT.UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh Khóa XVIII;
- Các Ban của HĐND, VP HĐND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Báo Bắc Giang, Đài PT&TH tỉnh (đưa tin);
- VP UBND tỉnh:
  - + LĐVP, các phòng, TT;
  - + Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Ô Pích**